UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3407 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 31 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần sản xuất Tân Thành khai thác nguồn nước dưới đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 Quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Giấy phép khai thác nước dưới đất số 3389/GP-UBND ngày 30/10/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh cấp;

Căn cứ Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần sản xuất Tân Thành và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1090/TTr-SNNMT ngày 27/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần sản xuất Tân Thành khai thác nước dưới đất trong khuôn viện của Công ty, địa chỉ: Xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên theo Giấy phép khai thác nước dưới đất số 3389/GP-UBND ngày 30/10/2026 do Chủ tịch UBND tỉnh cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình giếng khoan GK.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: phục vụ sản xuất với lưu lượng sử dụng 50 m^3/ngày đêm.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: phục vụ sản xuất với lưu lượng sử dụng 50 m^3/ngày đêm.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho từng mục đích sử dụng (G): Giá tính tiền cấp quyền đối với nước thiên nhiên (nước dưới đất) dùng cho mục đích sản xuất là

4.000 đồng (*Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh*).

5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 1.096 ngày.

6. Ưu đãi giảm tiền cấp quyền: Không.

7. Tổng số tiền phải nộp: 5.918.400 đồng (*Năm triệu chín trăm mười tám nghìn bốn trăm đồng chẵn*).

Số tiền phải nộp năm đầu cấp phép: 5.918.400 đồng

8. Phương án nộp tiền: Nộp một lần cho cả thời gian phê duyệt (*theo đề xuất của Công ty*).

9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo Thông báo của Thuế tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Thuế tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm ban hành Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Khoản 2 Điều 53 và Khoản 2 Điều 55 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024.

Công ty Cổ phần sản xuất Tân Thành có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định và thực hiện các quy định Điều 56 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Khoản 1, Điều 52 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 sửa đổi bổ sung tại Khoản 33 Điều 2 Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ thì Công ty Cổ phần sản xuất Tân Thành phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Thuế tỉnh Hưng Yên; Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần sản xuất Tân Thành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính *(để trả kết quả);*
- Lưu: VT; KT2Ts.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Hùng Nam